

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 112/2023/HS-ST

Ngày: 27/7/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Võ Chắt**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Đinh Thị Lương Oanh**

Ông Đỗ Văn Kha

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Ngô Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2027 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị D, sinh năm 1996; Tại: Gia Lai; Tên gọi khác: Đ; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Ấp 03, xã T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông Nguyễn Hồng K, sinh năm 1952 (đã chết) và bà D Thị L, sinh năm 1955; Gia đình có 06 chị em, lớn nhất sinh năm 1975, bị cáo là con út trong gia đình; Bị cáo có chồng tên Hoàng Văn Đ, sinh năm 1991 và 02 người con Hoàng Gia H, sinh năm 2012; Hoàng Gia P, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1991; Nơi cư trú: ấp 3, xã T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. *Có mặt.*

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1982; Nơi cư trú: ấp C, xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, *có đơn xin vắng mặt.*

** Người làm chứng:*

- Ông Nguyễn H, sinh năm 1991. Trú tại: xã T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. *Vắng mặt.*

- Bà D Thị L, sinh năm 1955. Trú tại: ấp C, xã T, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 12 năm 2022, Nguyễn Thị D thấy trên mạng xã hội Zalo và Facebook có nhiều người có nhu cầu mua bán pháo hoa nên nảy sinh ý định mua về đốt dịp tết và bán lại cho người khác để kiếm lời. Sau đó, thông qua mạng xã hội Facebook, D sử dụng tài khoản “Thùy D” vào nhóm “pháo hoa tết 2023” mua 06 bộ pháo hoa nổ với giá 900.000 đồng/bộ thông qua hình thức ship COD, đến ngày 27/12/2022, có một người sử dụng mạng Zalo có tên là Hồng P liên lạc với D hỏi mua 10 bộ pháo hoa. D nói có 06 bộ pháo hoa và bán với giá 1.050.000 đồng/bộ thì người này đồng ý mua và hẹn 20h00’ cùng ngày giao nhận tiền và pháo tại cổng Khu công nghiệp Đồng Xoài II thuộc phường T, thành phố Đồng Xoài thì D đồng ý. Gần 20h00’ cùng ngày, D sử dụng xe mô tô biển số 93P2 – xxx.xx chở 01 tH carton bên trong có chứa 06 bộ pháo hoa đi bán, khi đi đến đoạn đường thuộc ấp 3, xã T, thành phố Đồng Xoài thì bị lực L Công an xã T và Công an thành phố Đồng Xoài kiểm tra hành chính phát hiện D đang chở 06 bộ pháo hoa được đựng trong tH carton nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 08/KL-KTHS ngày 04/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: 06 khối hình hộp có cùng kích thước (16,5 x 16,5 x 10,0)cm bên ngoài dán giấy có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 49 ống hình trụ tròn (được đúc thành khối) đường kính 2 cm, cao 10cm gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối L là 10,6 kg (10,60 kilogam).

Tại bản Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 26/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị D về tội Buôn bán hàng cấm theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử.

*Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s,n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D với số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án:

Đề nghị tiêu hủy 01 tH carton đựng pháo còn lại sau giám định được phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong và đóng dấu giáp lai.

Đề nghị sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 13 màu hồng.

Bị cáo Nguyễn Thị D tại phiên tòa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 26/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố đối với bị cáo. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến, biên bản kiểm tra hành chính, biên bản khám xét, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, phương tiện phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Giữa tháng 12 năm 2022, thông qua mạng xã hội Facebook, bị cáo D mua 06 bệ pháo hoa nổ để đốt và bán lại kiếm lời. Ngày 27/12/2022, bị cáo vận chuyển 10,6kg pháo nổ đến xã T, thành phố Đồng Xoài để bán thì bị lực L Công an bắt quả tang.

[3]. Tại bản kết luận giám định số 08/KL-KTHS ngày 04/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: 06 khối hình hộp có cùng kích thước (16,5 x 16,5 x 10,0) cm bên ngoài dán giấy có nhiều màu sắc, in chữ nước ngoài, bên trong mỗi khối có 49 ống hình trụ tròn (được đúc thành khối) đường kính 2cm, cao 10cm gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối L là 10,6kg (10,60 kilogam).

[4]. Căn cứ hành vi của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội Buôn bán hàng cấm theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

[5]. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi buôn bán pháo nổ là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật nghiêm trị nhưng vì chây lười lao động và kiếm tiền nhanh chóng mà bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng cấm, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, tính mạng và sự phát triển lành mạnh của con người. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ hành vi của mình là buôn bán hàng cấm, thấy trước được hậu quả của hành vi buôn bán hàng cấm và mong muốn cho hậu quả đó xảy ra, vì vậy cần phải có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và

hậu quả từ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo là phụ nữ có thai và có con còn nhỏ; Bị cáo phạm tội lần đầu.

[7]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[8]. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo.

[9]. Đối với người bán và người đặt mua pháo với bị cáo D nhưng không rõ nhân thân lai lịch, chưa làm việc được nên không đủ cơ sở xử lý.

Đối với bà Nguyễn Thị L là chủ sở hữu xe mô tô biển số 93P2- xxx.xx nhưng không biết bị cáo D sử dụng xe để chở pháo nổ đi bán nên không đặt vấn đề xử lý.

[10]. Về hình phạt bổ sung: Xét cần phạt bị cáo D với số tiền 20.000.000 đồng là phù hợp theo quy định pháp luật.

[11]. Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu VISION màu đỏ mang biển số 93P2-844.90; Ngày 09/02/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài có quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển số 93P2- xxx.xx cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 thùng carton đựng pháo còn lại sau giám định được phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong và đóng dấu giáp lai cần tuyên tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 điện thoại I Phone 13 màu hồng là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua bán pháo nổ nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[12]. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị D phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị D phạm tội “***Buôn bán hàng cấm***”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/7/2023).

Tuyên giao bị cáo Nguyễn Thị D cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Nguyễn Thị D cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

- **Về Hình phạt bổ sung:** Áp dụng điểm khoản 4 Điều 190 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*)

3. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 tH carton đựng pháo còn lại sau giám định được phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong và đóng dấu giáp lai.

Sung vào công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 13 màu hồng

(Số vật chứng trên đã được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002141, Quyển số 0043, ký hiệu D47/2017 ngày 28/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài).

4. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND Thành phố Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA Thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Võ Chắt